

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày 24-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc.

Ông Lê Văn Rễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C, sinh ngày: 11/12/1989, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: xe ôm; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Q và bà Lương Thị Kim C1; có vợ: Hà Thị Thu L (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: không có (đã xoá); tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 09/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010. Ngày 03/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/12/2014, án phí ngày 02/12/2013; bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Lê Trường H (tên gọi khác: Tí T), sinh ngày: 17/3/1996, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: xe ôm; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 04/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2022, án phí sơ thẩm ngày 09/6/2021; tiền sự: không có (vì đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 06/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017. Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, chấp hành xong ngày 26/12/2018. Ngày 26/11/2020, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Ngày 28/3/2021, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

3. Lê Huỳnh Đ, sinh ngày: 25/6/1999, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: xe ôm; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị B; có vợ Ngô Thị Ngọc G và 01 người con; tiền án: không có (vì đã được xóa); tiền sự: Không có (vì đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 27/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2021, án phí ngày 08/3/2021. Ngày 24/01/2019, bị UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, nộp phạt xong ngày 20/5/2020. Ngày 26/11/2020, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Ngày 01/3/2022, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tổ chức, tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng, nộp phạt xong

ngày 10/6/2022; bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến ngày 16/10/2023 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

4. Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác: B1), sinh ngày: 09/11/1988. Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ Nguyễn Thị Yến O và 02 người con; tiền án: Ngày 02/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 02/10/2020, án phí ngày 29/7/2019, chưa chấp hành phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho bà Nguyễn Thị H3 50.000.000 đồng và bà Đồng Thị C2 50.000.000 đồng; tiền sự: không có (vì đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 25/10/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2007. Ngày 19/11/2009, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng, nộp phạt ngày 09/12/2009. Ngày 04/5/2011, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau, nộp phạt ngày 06/5/2011. Ngày 02/10/2013, bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Ngày 31/10/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngày 15/01/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2014, án phí sơ thẩm ngày 04/6/2014. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến ngày 16/11/2023 bị bắt tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Võ Văn H4, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị S, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/6/2023, Trần Văn C, Lê Trường H (tên gọi khác Tí T) hành nghề xe honda ôm tại khu vực Cửa khẩu quốc tế M1 thì thấy Nguyễn Thanh S1 (tên gọi khác Tý Đ1) là người chạy xe honda ôm chung với C đang gây gỗ, tranh giành khách với vợ chồng ông Võ Văn H4, sinh năm 1984 và chị Huỳnh Thị Thu T2, sinh năm 1983, cùng ngụ ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh thì C, H đến bên vực S1, gây gỗ với ông H4, C hện ông H4 đến Ngã tư Cửa khẩu M để đánh nhau, ông H4 đồng ý.

Sau đó, ông H4 một mình đi đến quán C3 tại kiot số D thuộc ấp T, xã L, huyện B để uống nước. Tại đây, ông H4 ngồi trên ghế xếp bằng gỗ và kim loại trước quán thì C thấy nên đi đến đứng đối diện ông H4, dùng tay đánh vào mặt ông H4 thì ông H4 né được nên không trúng, C bị té ngã nằm sấp trên nền gạch. Lúc này, Lê Trường H và Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác B1), Lê Huỳnh Đ là người chạy xe honda ôm chung với C đang ở gần đó thấy C đánh ông H4 thì chạy đến hỗ trợ, giúp sức C đánh ông H4. Đến nơi, T1 thấy ông H4 đang cầm ghế xếp bằng gỗ và kim loại dơ lên định đánh C đang té ngã thì T1 dùng tay phải đưa lên đỡ, không bị thương tích. Ông H4 vứt ghế xếp rồi bỏ chạy vào bên trong quán thì C, H, Đ, Trọng rượt đuổi theo. T1 dùng hai tay đánh liên tục 07 đến 08 cái trúng vào đầu, mặt, mình của ông H4; C dùng hai tay cầm ghế xếp bằng gỗ và kim loại kích thước kích thước 89cm x 36cm đưa lên qua khỏi đầu rồi đánh từ trên xuống liên tục 04 đến 05 cái, ông H4 đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào đầu, vai trái, cánh tay trái của ông H4; Đ dùng hai tay cầm cây vũ ba khúc bằng kim loại màu trắng dài khoảng 60 cm đánh liên tục 07 đến 08 cái theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào đầu, vai, tay trái của ông H4; H dùng hai tay cầm ghế xếp bằng gỗ và kim loại kích thước 89cm x 36cm đưa lên qua khỏi đầu đánh liên tục từ trên xuống 03 đến 04 cái trúng vào đầu, vai trái, cánh tay trái, của ông H4. Sau khi đánh ông H4 bị thương tích thì C ném ghế tại hiện trường rồi cùng T1, Đ bỏ đi. Riêng H tiếp tục cầm ghế xếp bằng kim loại đánh từ trên xuống 01 cái trúng vào vùng lưng của ông H4 sau đó ném ghế tại hiện trường rồi bỏ đi. Đ đem cây vũ ba khúc đến ao cá tại Công viên M thuộc ấp T, xã L, huyện B ném xuống ao rồi bỏ về nhà. Ông H4 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện X, Tây Ninh. Ngày 27/6/2023, ông H4 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 152/KLTTCT-TTPYTN ngày 10/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Văn H4 do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Trường H, Nguyễn Hòa T1 đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

* Kết quả thu giữ vật chứng: 02 ghế gỗ và kim loại có kích thước 89 x 36cm.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Võ Văn H4 yêu cầu Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa Trọng liên đ bồi thường chi phí điều trị thương tích và ngày công lao động số tiền 15.312.640 đồng. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo chưa bồi thường nhưng vụ án đưa ra xét xử các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H và Lê Huỳnh Đ đã liên đới nộp số tiền 15.315.000 đồng để bồi thường cho bị hại Võ Văn H4.

Tại phiên toà, các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 90/CT-VKSBC ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa Trọng phạm t “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 09 tháng đến 01 năm tù.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trường H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

4. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ đã liên đới bồi thường cho bị hại ông Võ Văn H4 số tiền 15.315.000 đồng, ghi nhận bị hại H4 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử vật chứng theo qui định của pháp luật.

Bị hại – Ông Võ Văn H4 trình bày: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/6/2023 thì có xảy ra mâu thuẫn về việc đưa đón khách giữa vợ ông là chị Huỳnh Thị Thu T2 với ông Nguyễn Thanh S1 nhưng đã được can ngăn. Sau đó, ông đi một mình đi đến quán C3 tại kiot số D thuộc ấp T, xã L để uống nước thì bị Lê Trường H, Nguyễn Hòa T1, Lê Huỳnh Đ, Trần Văn C là bạn của ông Nguyễn Thanh S1 dùng ghế tại quán và cây vũ khúc đánh ông vào đầu, tay, vai trái gây thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện X. Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương của ông là 04%, thương tích này do 04 bị cáo gây ra. Do đó ông yêu cầu 04 bị cáo liên đới bồi thường cho ông số tiền 15.312.640 đồng (trong đó tiền điều trị 13.212.640 đồng + 2.100.000 đồng mất thu nhập trong 07 ngày tương ứng 300.000 đồng/ 01 ngày). Ngoài ra, ông không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bà Trần Thị S đã khai: Ngày 27/6/2023, các bị cáo Lê Trường H, Nguyễn Hòa T1, Lê Huỳnh Đ, Trần Văn C dùng ghế xếp gỗ và kim loại tại quán cà phê Nâu của bà đánh ông Võ Văn H4 gây thương tích nên Cơ quan Công an đã tạm giữ 02 chiếc ghế này. Việc các bị cáo tự ý dùng ghế tại quán của bà đánh người khác bà hoàn toàn không biết, không có lỗi nên đề nghị được nhận lại 02 chiếc ghế này. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì khác.

Các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1 thống nhất với luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo sớm trở về với gia đình và hoà nhập vào cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/6/2023, tại quán C3 tại kiot số D thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, do bệnh vực ông Nguyễn Thanh S1 nên bị cáo Trần Văn C và bị cáo Lê Trường H dùng ghế xếp bằng gỗ và kim loại, bị cáo Lê Huỳnh Đ dùng cây vũ ba khúc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, bị cáo Nguyễn Hòa T1 dùng tay đánh trúng vào đầu, mặt, vai, tay trái của Võ Văn H4 gây thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 152/KLTTCT-TTPYTN ngày 10/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Võ Văn H4 do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa Trọng phạm t “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này, các bị cáo thống nhất ý chí thực hiện tội phạm nhưng không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể từng người nên đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức. Tuy nhiên, bị cáo C là người chủ động tấn công ông H4 trước, dùng ghế xếp bằng gỗ và kim loại đánh ông H4 nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án; bị cáo H dùng ghế xếp bằng gỗ và kim loại đánh ông H4 nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo C; khi ông H4 bỏ chạy vào quán, bị cáo T1 xông xáo rượt đuổi và dùng hai tay đánh ông H4 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng với bị cáo H; bị cáo Đ dùng cây vũ ba khúc đánh ông H4 nên chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Trường H có một tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng”, bị cáo Nguyễn Hòa T1 có một tiền án về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, các bị cáo chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Văn C, Lê Huỳnh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo C, H, T1, Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo C, H, Đ đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Xét thấy, các bị cáo Trần Văn C, Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Hòa T1, Lê Trường H đều có nhân thân xấu.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ dưới mức khung hình phạt là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo Đ có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đ là người chủ động xin nộp tiền trước để khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Đối với hành vi của bị hại H4 dùng ghế xếp bằng gỗ và kim loại đánh bị cáo C nhưng bị cáo T1 dùng tay phải đưa lên đỡ được, không bị thương tích, T1 không có yêu cầu xử lý nên không xem xét xử lý đối với bị hại H4 về hành vi này.

[9] Quá trình điều tra xác định, ông Nguyễn Thanh S1 không tham gia đánh bị hại H4, không xúi giục hay bàn bạc với các bị cáo C, H, Đ, T1 về việc đánh bị hại H4 mà do các bị cáo C, H, Đ, T1 bệnh vực ông S1 nên tự ý đánh bị hại H4 nên không có căn cứ xử lý đối với ông Nguyễn Thanh S1.

[10] Khi thực hiện hành vi đánh bị hại H4, các bị cáo C, H, Đ, T1 không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại H4 và việc các bị cáo C, H, Đ, T1 đánh bị hại H4 diễn ra trong quán cà phê và xảy ra trong thời gian ngắn nên không xem xét xử lý về hành vi “Giết người” và “Gây rối trật tự công cộng”.

[11] Đối với 02 ghế xếp bằng gỗ và kim loại, các bị cáo C, H dùng đánh bị hại H4 là tài sản của bà Trần Thị S, bà S không có lỗi và có yêu cầu nhận lại tài sản nên trả lại cho bà S là đúng qui định.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo C, H, Đ đã liên đới nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh số tiền 15.315.000 đồng (trong đó bị cáo C bồi thường 5.315.000 đồng, bị cáo H bồi thường 5.000.000 đồng, bị cáo Đ bồi thường 5.000.000 đồng) để bồi thường cho bị hại H4. Ghi nhận bị hại H4 không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ghi nhận các bị cáo C, H, Đ không yêu cầu bị cáo Trọng liên đới bồi thường cho bị hại H4. Bị hại H4 được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nhận số tiền bồi thường.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H (tên gọi khác Tí T), Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác B1), Lê Huỳnh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 8 năm 2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Trường H (tên gọi khác Tí T) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 8 năm 2023.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác B1) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2023.

4. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Lê Huỳnh Đ đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18 tháng 8 năm 2023 đến ngày 16 tháng 10 năm 2023.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H (tên gọi khác Tí T), Lê Huỳnh Đ đã liên đới bồi thường cho bị hại ông Võ Văn H4 số tiền 15.315.000 đồng {trong đó, bị cáo Trần Văn C nộp 5.315.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0005806 ngày 23/11/2023; bị cáo Lê Trường H (tên gọi khác Tí T) nộp 5.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0005805; bị cáo Lê Huỳnh Đ đã nộp 5.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0005803 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh}.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 02 ghế xếp bằng gỗ và kim loại có kích thước 89 x 36cm cho bà Trần Thị Sóc.

(theo biên bản giao, nhận đồ, vật tài liệu, vật chứng ngày 25/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H (tên gọi khác Tí T), Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác B1), Lê Huỳnh Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn C, Lê Trường H (tên gọi khác Tí T), Nguyễn Hòa T1 (tên gọi khác B1), Lê Huỳnh Đ và bị hại ông Võ Văn H4 có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trang Thái Châu